TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 06 tháng 5 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa:

NgU đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Nà Chang, xã Xuân Dương, huyện Nà Rì, tỉnh Bắc Kạn;

Bị đơn: Anh Ma Văn D, sinh năm 1987;

Nơi ĐKHKTT: Xóm Khuân Lặng, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái NgU;

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Ma Hoàng Nhã U, sinh ngày 25/6/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Ma Thị Ngọc A, sinh ngày 29/11/2011 cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Chị T và anh D có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, anh D, chị U có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị T nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004866 ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái NgU. Hoàn trả chị T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Phú Lương;*
- *THADS Phú Lương;*
- *TAND tỉnh Thái NgU;*
- *UBND xã Xuân Dương, huyện Na Rì, tỉnh bắc Kạn;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Lương, ngày 06 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

NgU đơn: Anh Vũ Văn Tá – Sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Lý Thị Chúc – Sinh năm 1986.

Đều trú tại: Xóm Liên Hồng 5, xã Vô Tranh, Phú Lương, Thái NgU.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn Tá và chị Lý Thị Chúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Chúc thuận tình ly hôn anh Vũ Văn Tá.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung là Vũ Hoài An, sinh ngày 12/10/2007 cho chị Chúc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Tá do chị Chúc không yêu cầu. Anh Tá được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Hai bên thoả thuận anh Tá chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số No: 0018626, ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương). Hoàn lại cho anh Tá 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- THADS PL;
- TAND tỉnh Thái NgU;
- Đương Sự;
- UBND xã Vô Tranh;

THẨM PHÁN

- Lưu HS, VP.

Ngô Hồng Nam